

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: KHOA HỌC MÔI TRƯỜNG

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

ML01021: KINH TẾ CHÍNH TRỊ MÁC - LÊNIN (POLITICAL ECONOMY OF
MARXISM AND LENINISM)

I. Thông tin về học phần

- Học kì: 2
- Tín chỉ: **Tổng số tín chỉ 2 (Lý thuyết 2 – Thực hành 0 - Tự học 6)**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động học tập
+ Học lý thuyết trên lớp: 30 tiết
- Giờ tự học: 90 tiết
- Đơn vị phụ trách:
 - Bộ môn: Kinh tế chính trị - chủ nghĩa xã hội khoa học
 - Khoa: Khoa học xã hội
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương ☒		Cơ sở ngành ☐		Chuyên ngành ☒	
Bắt buộc ☒	Tự chọn ☐	Bắt buộc ☐	Tự chọn ☐	Bắt buộc ☐	Tự chọn ☒

- Học phần học song hành: Không có
- Học phần tiên quyết: ML01020: Triết học Mác – Lênin
- Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh ☐ Tiếng Việt ☒

II. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi

* **Mục tiêu:** Học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những tri thức cơ bản cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác - Lênin trong bối cảnh phát triển của thế giới và đất nước ngày nay; Hình thành tư duy, kỹ năng phân tích, đánh giá, nhận diện các quan hệ lợi ích kinh tế trong phát triển kinh tế xã hội của đất nước; Góp phần xây dựng lập trường, ý thức hệ tư tưởng Mác - Lênin và trách nhiệm xã hội phù hợp trong vị trí việc làm và cuộc sống sau khi tốt nghiệp.

* **Kết quả học tập mong đợi của chương trình**

Sau khi hoàn tất Chương trình, Sinh viên có thể:	
Kiến thức chung	CDR1: Áp dụng kiến thức khoa học tự nhiên, chính trị, xã hội, nhân văn, pháp luật, kinh tế và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào ngành Khoa học môi trường.
Kiến thức chuyên môn	CDR2: Phân tích chất lượng môi trường bao gồm thiết kế và thực hiện các thí nghiệm về môi trường, cũng như thu thập và giải thích số liệu.
	CDR3: Đánh giá tác động của việc sử dụng tài nguyên và sự phát thải đến chất lượng môi trường.
	CDR4: Xây dựng các giải pháp bền vững cho việc quản lý, bảo vệ môi trường và tài nguyên dựa trên các quan điểm (perspectives) khác nhau của khoa học, nhân văn và xã

	hội.
	CĐR 5: Thiết kế các công trình xử lý chất thải (rắn, lỏng, khí) theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia và quốc tế.
Kỹ năng chung	CĐR 6: Vận dụng tư duy tâm hệ thống, tư duy phân biện và tư duy sáng tạo trong giải quyết các vấn đề của ngành môi trường và các lĩnh vực liên quan.
	CĐR7: Làm việc nhóm và lãnh đạo nhóm làm việc đa chức năng.
	CĐR8: Giao tiếp hiệu quả bằng lời nói, văn bản, đa phương tiện với các bên liên quan trong môi trường đa dạng; đạt chuẩn Tiếng Anh theo qui định của Bộ GD&ĐT.
Kỹ năng chuyên môn	CĐR 9: Vận dụng các hướng tiếp cận (approaches) và các phương pháp, kỹ thuật phù hợp để điều tra, khảo sát, nghiên cứu các vấn đề của ngành môi trường.
	CĐR 10: Sử dụng công nghệ, các trang thiết bị và kỹ thuật hiện đại trong các hoạt động quản lý và bảo vệ tài nguyên và môi trường.
Thái độ	CĐR11: Định hướng tương lai rõ ràng, có lòng đam mê nghề nghiệp và ý thức học tập suốt đời.
	CĐR12: Thể hiện các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, thực hiện trách nhiệm bảo vệ môi trường và phục vụ sự phát triển bền vững của Việt Nam và toàn cầu.

*** Kết quả học tập mong đợi của học phần:**

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau:

I – Giới thiệu (Introduction); P – Thực hiện (Practice); R – Củng cố (Reinforce); M – Đạt được (Master)

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT											
		CĐR 1	CĐR 2	CĐR 3	CĐR 4	CĐR 5	CĐR 6	CĐR 7	CĐR 8	CĐR 9	CĐ R 10	CĐ R 11	CĐ R 12
ML01021	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	I1					I6					I11	I12

Kí hiệu	KQHTMD của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	CĐR của CTĐT
Kiến thức		
K1	Mô tả hệ thống tri thức khoa học về Kinh tế chính trị Mác – Lênin	CĐR1: Áp dụng kiến thức khoa học tự nhiên, chính trị, xã hội, nhân văn, pháp luật, kinh tế và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào ngành Khoa học môi trường.
K2	Trình bày kiến thức Kinh tế chính trị Mác – Lênin	CĐR1: Áp dụng kiến thức khoa học tự nhiên, chính trị, xã hội, nhân văn, pháp luật, kinh tế và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào ngành Khoa học môi trường.
K3	Ứng dụng các tri thức khoa học của môn học vào thực tiễn đời sống.	CĐR1: Áp dụng kiến thức khoa học tự nhiên, chính trị, xã hội, nhân văn, pháp luật, kinh tế và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào ngành

		Khoa học môi trường.
Kỹ năng		
K4	Chỉ ra cơ sở lý luận của các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách của nhà nước trong các giai đoạn phát triển khác nhau của đất nước.	CĐR 6: Vận dụng tư duy tầm hệ thống, tư duy phản biện và tư duy sáng tạo trong giải quyết các vấn đề của ngành môi trường và các lĩnh vực liên quan.
K5	Phân đoán một số các vấn đề kinh tế, xã hội phát sinh trong các giai đoạn phát triển khác nhau của đất nước.	CĐR 6: Vận dụng tư duy tầm hệ thống, tư duy phản biện và tư duy sáng tạo trong giải quyết các vấn đề của ngành môi trường và các lĩnh vực liên quan.
K6	Phối hợp các nguyên lý kinh tế chính trị trong giải thích các quan hệ lợi ích kinh tế trong phát triển kinh tế xã hội của đất nước	CĐR 6: Vận dụng tư duy tầm hệ thống, tư duy phản biện và tư duy sáng tạo trong giải quyết các vấn đề của ngành môi trường và các lĩnh vực liên quan.
Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
K7	Tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để bổ sung, phát triển lý luận về kinh tế chính trị	CĐR11: Định hướng tương lai rõ ràng, có lòng đam mê nghề nghiệp và ý thức học tập suốt đời.
K8	Hình thành lập trường, ý thức hệ tư tưởng Mác - Lênin và trách nhiệm xã hội phù hợp trong vị trí việc làm và cuộc sống	CĐR12: Thể hiện các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, thực hiện trách nhiệm bảo vệ môi trường và phục vụ sự phát triển bền vững của Việt Nam và toàn cầu.

III. Nội dung tóm tắt của học phần

ML01021 - Kinh tế chính trị Mác - Lênin (2 - 0 - 6).

Học phần gồm 6 chương, trình bày các vấn đề: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác - Lênin; Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể; Giá trị thặng dư; Cạnh tranh và độc quyền; Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hoá và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.

IV. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy

- Phương pháp thuyết trình
- Phương pháp nêu vấn đề
- Phương pháp phát vấn
- Phương pháp giảng dạy kết hợp với phương tiện đa truyền thông

2. Phương pháp học tập

- Nghe giảng
- Nghiên cứu tài liệu
- Trả lời câu hỏi, trao đổi, thảo luận

V. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chuyên cần: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham dự lớp đủ số tiết theo quy định, chấp hành đúng nội quy học tập
- Chuẩn bị cho bài giảng: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải đọc giáo trình và tài liệu tham khảo trước khi lên lớp.

- Thi giữa kì: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải thi giữa kì theo quy định
- Thi cuối kì: Để hoàn thành học phần, tất cả sinh viên phải thi cuối kì theo quy định

VI. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm: 10

2. Kế hoạch đánh giá và trọng số

- Rubric 1. Tham dự lớp: 10%
- Rubric 3. Kiểm tra giữa kỳ: 30%
- Rubric 4. Thi cuối kì: 60%

3. Phương pháp đánh giá

Bảng 1. Ma trận đánh giá các kết quả học tập mong đợi của học phần

Các KQHTMĐ của HP	Tham dự lớp (10%)	Kiểm tra giữa kỳ (30%)	Thi cuối kì (60%)
K1		x	x
K2		x	x
K3			x
K4			x
K5		x	x
K6			x
K6			x
K7	x		
K8	x		

**Bảng 2. Chỉ báo thực hiện các kết quả học tập mong đợi của học phần
(Dùng cho đánh giá và thi giữa kì, cuối kì)**

KQHTMĐ	Chỉ báo thực hiện KQHTMĐ
K1	- Chỉ báo 1: Trình bày Sản xuất hàng hóa - Chỉ báo 2: Trình bày Hàng hóa - Chỉ báo 3: Trình bày Tiền - Chỉ báo 4: Trình bày Dịch vụ và một số hàng hóa đặc biệt - Chỉ báo 5: Trình bày Thị trường - Chỉ báo 6: Trình bày Nguồn gốc của giá trị thặng dư - Chỉ báo 7: Trình bày Bản chất của giá trị thặng dư - Chỉ báo 8: Trình bày Các phương pháp sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa - Chỉ báo 9: Trình bày Tích lũy tư bản - Chỉ báo 10: Trình bày Các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường - Chỉ báo 11: Trình bày Lợi nhuận - Chỉ báo 12: Trình bày Lợi tức - Chỉ báo 13: Trình bày Địa tô
K5	- Chỉ báo 14: Trình bày Quan hệ giữa cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường - Chỉ báo 15: Trình bày Độc quyền và độc quyền nhà nước trong

	nền kinh tế thị trường
K4	- Chỉ báo 16: Trình bày Khái quát sự hình thành và phát triển của kinh tế chính trị Mác – Lênin - Chỉ báo 17: Trình bày Đối tượng và phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác - Lênin
K2	- Chỉ báo 19: Trình bày Đặc trưng của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam
K6	- Chỉ báo 18: Trình bày Khái niệm kinh, tính tất yếu khách quan của việc phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam - Chỉ báo 20: Trình bày Tính tất yếu khách quan của công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam
K3	- Chỉ báo 21: Trình bày Nội dung của công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam - Chỉ báo 22: Trình bày Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ 4

Rubric 1: Đánh giá tham dự lớp

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8.5 - 10 điểm	Khá 6.5 – 8.4 điểm	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm	Kém 0 – 3.9 điểm
Thái độ tham dự	50	Luôn chú ý và tham gia các hoạt động	Khá chú ý, có tham gia	Có chú ý, ít tham gia	Không chú ý/không tham gia
Thời gian tham dự	50	Nghỉ $\leq$ 01 buổi học có phép	Nghỉ 02 buổi học có phép	Nghỉ 02 buổi học không phép	Nghỉ > 02 buổi học không phép

4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần

Tham dự các buổi học trên lớp: Theo quy định của Học viện.

Tham dự các bài thi: Không tham gia bài thi giữa kì thì không đủ điều kiện dự thi cuối kì.

Yêu cầu về đạo đức: Theo quy định của Học viện

VII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

* Sách giáo trình/Bài giảng:

+ Bộ giáo dục và đào tạo, 2019, Giáo trình kinh tế chính trị Mác – Lênin, NXB Chính trị quốc gia

+ Nguyễn Viết Thông (Tổng chủ biên), 2014, Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác -Lênin, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

* Tài liệu tham khảo khác:

+ Lê Văn Hùng và Lê Thị Xuân (đồng chủ biên), 2018, Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm các môn khoa học Mác - Lênin, NXB Nông nghiệp.

+ Lê Văn Hùng và Hà Thị Bắc (đồng chủ biên), 2018, Triết học, NXB Nông nghiệp.

+ Ha-Joon-Chang, 2018, Cẩm nang kinh tế học, NXB Đại học kinh tế quốc dân.

VIII. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học phần
1	Chương 1: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác - Lênin	
	A/ Các nội dung chính trên lớp: (3 tiết) Nội dung GD lý thuyết: 1.1 Khái quát sự hình thành và phát triển của kinh tế chính trị Mác – Lênin 1.2 Đối tượng và phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác – Lênin 1.2.1 Đối tượng nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác – Lênin 1.2.2 Phương pháp nghiên cứu của kinh tế chính trị Mác – Lênin	K1, K2 K3, K4, K5, K6, K7, K8
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (9 tiết) 1.3 Chức năng của kinh tế chính trị Mác - Lênin 1.3.1 Chức năng nhận thức 1.3.2 Chức năng thực tiễn 1.3.3 Chức năng tư tưởng 1.3.4 Chức năng phương pháp luận Ôn tập lại các vấn đề giảng viên đã trình bày trên lớp và làm bài tập	K7
2,3	Chương 2: Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường	
	A/ Các nội dung chính trên lớp: (7 tiết) Nội dung GD lý thuyết: 2.1 Lý luận của C. Mác về sản xuất hàng hóa và hàng hóa 2.1.1 Sản xuất hàng hóa 2.1.2 Hàng hóa 2.1.3 Tiền 2.1.4 Dịch vụ và một số hàng hóa đặc biệt 2.2 Thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường 2.2.1 Thị trường	K1, K2 K3, K4, K5, K6, K7, K8
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (21 tiết) 2.2.2 Vai trò của một số chủ thể chính tham gia thị trường Ôn tập lại các vấn đề giảng viên đã trình bày trên lớp và làm bài tập	K7
4,5	Chương 3: Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường	
	A/ Các nội dung chính trên lớp: (7 tiết) Nội dung GD lý thuyết: 3.1 Lý luận của C. Mác về giá trị thặng dư 3.1.1 Nguồn gốc của giá trị thặng dư 3.1.2 Bản chất của giá trị thặng dư 3.1.3 Các phương pháp sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa 3.2 Tích lũy tư bản 3.3 Các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị	K1, K2 K3, K4, K5, K6, K7, K8

	trường 3.3.1 Lợi nhuận 3.3.2 Lợi tức 3.3.3 Địa tô	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (21 tiết) Ôn tập lại các vấn đề giảng viên đã trình bày trên lớp và làm bài tập	K7
6,7	Chương 4: Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường	
	A/ Các nội dung chính trên lớp: (5 tiết) Nội dung GD lý thuyết: 4.1 Quan hệ giữa cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường 4.2 Độc quyền và độc quyền nhà nước trong nền kinh tế thị trường 4.2.1 Lý luận của Lênin về độc quyền trong chủ nghĩa tư bản 4.2.2 Lý luận của Lênin về độc quyền nhà nước trong chủ nghĩa tư bản	K1, K2 K3, K4, K5, K6, K7, K8
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (15 tiết) Ôn tập lại các vấn đề giảng viên đã trình bày trên lớp và làm bài tập	K7
8,9	Chương 5: Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam	
	A/ Các nội dung chính trên lớp: (4 tiết) Nội dung GD lý thuyết: 5.1 Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 5.1.1 Khái niệm kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 5.1.2 Tính tất yếu khách quan của việc phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 5.1.3 Đặc trưng của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 5.2 Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 5.2.1 Sự cần thiết phải hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 5.2.2 Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trên một số khía cạnh chủ yếu	K1, K2 K3, K4, K5, K6, K7, K8
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12 tiết) 5.3 Các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam 5.3.1 Lợi ích kinh tế và quan hệ lợi ích kinh tế 5.3.2 Vai trò nhà nước trong đảm bảo hài hòa các quan hệ lợi ích Ôn tập lại các vấn đề giảng viên đã trình bày trên lớp và làm bài tập	K7
10,11	Chương 6: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hoá và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam	
	A/ Các nội dung chính trên lớp: (4 tiết)	

Nội dung GD lý thuyết: 6.1 Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam 6.1.2 Tính tất yếu khách quan và nội dung của công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam 6.1.3 Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ 4 6.2 Hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam 6.2.1 Khái niệm và các hình thức hội nhập kinh tế quốc tế 6.2.3 Phương hướng nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế trong phát triển của Việt Nam	K1, K2 K3, K4, K5, K6, K7, K8
B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (12 tiết) 6.1.1 Khái quát cách mạng công nghiệp và công nghiệp và công nghiệp hóa 6.2.2 Tác động của hội nhập kinh tế quốc tế đến phát triển của Việt Nam Ôn tập lại các vấn đề giảng viên đã trình bày trên lớp và làm bài tập	K7

IX. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học, thực hành: đảm bảo đủ chỗ ngồi cho sinh viên và cung cấp đầy đủ thiết bị phục vụ cho hoạt động giảng dạy và học tập
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, phấn, bảng
- E- learning

X. Các lần cải tiến (đề cương được cải tiến hàng năm theo qui định của Học Viện):

- Lần 1: 7/2018
- Lần 2: 7/ 2019
- Lần 2: 7/ 2020
- Lần 4: 7/ 2021

TRƯỞNG BỘ MÔN

(Ký và ghi rõ họ tên)



ThS. Lê Thị Kim Thanh

TRƯỞNG KHOA

(Ký và ghi rõ họ tên)



TS. Trần Lê Thanh

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2021

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

(Ký và ghi rõ họ tên)



Lê Thị Kim Thanh

GIÁM ĐỐC

(Ký và ghi rõ họ tên)



PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Cường

PHỤ LỤC

THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY HỌC PHẦN

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Dương Đức Đại	Học hàm, học vị: TS
Địa chỉ cơ quan: Phòng 320 – Nhà hành chính - Học viện Nông nghiệp Việt Nam.	Điện thoại liên hệ: 0904838358
Email: Daiiszero@gmail.com	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi
Cách liên lạc với giảng viên: Qua email.	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Lê Thị Xuân	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Phòng 320 – Nhà hành chính - Học viện Nông nghiệp Việt Nam.	Điện thoại liên hệ: 0989586941
Email: lexuanhn@gmail.com	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi
Cách liên lạc với giảng viên: Qua email.	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Lê Thị Kim Thanh	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Phòng 320 – Nhà hành chính - Học viện Nông nghiệp Việt Nam.	Điện thoại liên hệ: 0987772465
Email: ltkthanh@hva.edu.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/xahoi
Cách liên lạc với giảng viên: Qua email.	